TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN SƠN **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:**213**/2019/HNGĐ-ST
Ngày 22-7- 2019
V/v: Tranh chấp hôn nhân và gia đình.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN SƠN, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân: 1.Ông Phạm Văn Ninh

2. Ông Lê Hồng Việt

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thảo Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Phạm Trung Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 125/2019/TLST-HNGĐ, ngày 03/5/2019 về việc: Tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2019/QĐXXST-HNGĐ, ngày 20/6/2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Sùng Thị Ch**, sinh năm 1981
2. Bị đơn: Anh **Cư Seo Hòa**, sinh năm 1977

Cùng trú tại: Thôn KH, xã Đ, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

(Chị Chung có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Hòa vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo đơn khởi kiện, bản tự khai chị Sùng Thị Ch trình bày:

-Về quan hệ hôn nhân: Vợ chồng chị lấy nhau có đăng ký kết hôn vào ngày 29/5/2001 tại UBND xã Đ, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang và được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương. Sau khi kết hôn vợ chồng chị sống chung cùng gia đình nhà anh Hòa, sau đó ra ở riêng tại thôn KH, xã Đ, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang. Thời gian đầu vợ chồng chị sống hạnh phúc, hòa thuận bình thường, đến năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân dẫn tới mâu thuẫn là do tính tình hai bên không hợp nhau, luôn bất đồng quan điểm lối sống. Chị và anh Hòa sống ly thân từ năm 2014 đến nay. Năm 2017 chị đi xuất khẩu lao động, đến tháng 12 năm 2018 chị về nhà, nhưng chị và anh Hòa

không thể đoàn tụ gia đình, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, không còn yêu thương quý trọng nhau nữa nên chị làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn giải quyết cho chị được ly hôn với anh Cư Seo Hòa.

Về con chung: Chị và anh Hòa có 03 con chung là Cư Seo Tinh, sinh năm 1998, cháu Cư Văn Tuyên, sinh ngày 02/5/2008 và cháu Cư Văn Thắng, sinh ngày 07/7/2014, Cháu Cư Seo Tinh đã đến tuổi trưởng thành có sức khoẻ và khả năng lao động nên chị không đề nghị xem xét việc nuôi con đối với cháu Tinh, cháu Tuyên và cháu Thắng đang ở với chị. Sau khi ly hôn chị yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng cháu Tuyên và cháu Thắng không yêu cầu anh Hòa cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

Về tài sản chung, nợ chung: Quá trình chung sống chị và anh Hòa không có tài sản chung gì, không vay nợ ai cũng không cho ai vay nợ, chị không đề nghị xem xét giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã gửi và niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật, nhưng bị đơn anh Cư Seo Hòa không có mặt tại Tòa án để giải quyết vụ án. Tòa án tiến hành xác minh tại chính quyền địa phương thể hiện như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Sùng Thị Ch đăng ký kết hôn với anh Cư Seo Hòa tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang vào ngày 29/5/2001, trên cơ sở tự do tìm hiểu và được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới hỏi theo phong tục tập quán địa phương. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc, đến đầu năm 2014 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng anh Hoà và chị Chung là do tính tình hai bên không hợp nhau, luôn bất đồng về quan điểm và lối sống, mặc dù được hai bên gia đình hòa giải nhưng không thành, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, vợ chồng không còn yêu thương, quý trọng nhau và sống ly thân từ năm 2014 đến nay.

Về con chung: Chị Chung và anh Hòa có 03 con chung là Cư Seo Tinh, sinh ngày 01/10/1998, cháu Cư Văn Tuyên, sinh ngày 02/5/2008 và cháu Cư Văn Thắng, sinh ngày 07/7/2014, hiện nay các cháu đang ở với chị Chung.

Về tài sản, đất đai, nợ chung: Thôn KH không nắm được.

Về thu nhập và điều kiện nuôi con của chị Sùng Thị Ch: Chị Chung làm nông nghiệp, ngoài ra còn đi làm thêm nên mức thu nhập bình quân khoảng 250.000 đồng/1ngày, có chỗ ở ổn định, chị Chung đủ điều kiện để nuôi con chung. Còn anh Hòa thường xuyên vắng nhà.

Chung có đơn xin xét xử vắng mặt và trong đơn thể hiện vẫn giữ nguyên nội dung đơn khởi kiện và bản tự khai tại Toà án, anh Hoà vắng mặt không có lý do.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Về tố tụng: Thẩm phán thực hiện đúng quy định của Điều 28, 48 Bộ luật Tố tụng Dân sự (BLTTDS), xác định đúng quan hệ

tranh chấp, tư cách của người tham gia tố tụng; tiến hành tống đạt các văn bản cho đương sự, gửi cho Viện kiểm sát đúng thời hạn quy định.

Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký thực hiện đúng trình tự, thủ tục được quy định tại chương XIV của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Nguyên đơn thực hiện đúng các quyền, nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Bị đơn chưa thực hiện đúng các quyền, nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của chị Sùng Thị Ch; Xử cho chị Sùng Thị Ch được ly hôn với anh Cư Seo Hòa.

Về con chung: Giao cháu Cư Văn Tuyên, sinh ngày 02/5/2008 và cháu Cư Văn Thắng, sinh ngày 07/7/2014 cho chị Chung trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; anh Cư Seo Hòa không phải cấp dưỡng nuôi con chung và được quyền thăm nom con mà không ai được cản trở.

Chị Sùng Thị Ch phải chịu toàn bộ tiền án phí sơ thẩm ly hôn, được khấu trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Tuyên quyền kháng cáo cho các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Sùng Thị Ch và anh Cư Seo H có hộ khẩu thường trú và sinh sống tại thôn KH, xã Đ, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang. Chị Chung có đơn khởi kiện đề nghị Toà án giải quyết ly hôn anh Cư Seo Hòa. Do đó vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang theo quy định tại các điều 28, 35 và điều 39 của BLTTDS.

Quá trình giải quyết vụ án, anh Cư Seo Hòa không đến Tòa án để tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật, Tòa án tiến hành thu thập chứng cứ, xác minh tại địa phương cho thấy, anh Cư Seo Hòa có hộ khẩu thường trú tại thôn KH, xã Đ, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang. Anh Hòa đi làm ăn xa, không khai báo tạm trú, tạm vắng, nhưng thỉnh thoảng anh Hòa vẫn về nhà, có mặt tại địa phương. Như vậy nguyên đơn chị Sùng Thị Ch cung cấp chính xác địa chỉ của bị đơn anh Cư Seo Hòa, việc anh Hòa đi làm ăn xa không thông báo địa chỉ mới nên hiện tại nguyên đơn, gia đình và địa phương không rõ anh Hòa đang làm gì, ở đâu. Tòa án đã tiến hành niêm yết công khai các tài liệu theo quy định của pháp luật, nhưng anh Hòa không có mặt tại Tòa án, không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của chị Sùng Thị Ch. Đây được xem là trường hợp người bị kiện cố tình che giấu địa chỉ, trốn tránh nghĩa vụ nên Tòa án giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Sùng Thị Ch đăng ký kết hôn với anh Cư Seo Hòa tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang vào ngày 29/5/2001, trên cơ sở tự do tìm hiểu và được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới hỏi

theo phong tục tập quán địa phương. Quan hệ hôn nhân giữa chị Chung và anh Hòa là hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc, đến đầu năm 2014 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân dẫn tới mâu thuẫn vợ chồng là do tính tình hai bên không hợp nhau, luôn bất đồng về quan điểm và lối sống, mặc dù được hai bên gia đình hòa giải nhưng không thành, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, vợ chồng không còn yêu thương, quý trọng lẫn nhau và sống ly thân từ năm 2014 nên không thể tồn tại một gia đình hạnh phúc, tiến bộ, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Sùng Thị Ch, xử cho chị Sùng Thị Ch được ly hôn với anh Cư Seo Hòa là phù hợp quy định tại điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị Chung và anh Hòa có 03 con chung, các cháu là Cư Seo Tinh, sinh năm 1998, hiện nay cháu Tinh đã trưởng thành, tự nuôi sống bản thân nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Cháu Cư Văn Tuyên, sinh ngày 02/5/2008 và cháu Cư Văn Thắng, sinh ngày 07/7/2014, các cháu đang ở với chị Chung tại thôn KH, xã Đ, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang. Các cháu có nguyện vọng ở với chị Chung. Xét về điều kiện, hoàn cảnh để nuôi con chung Hội đồng xét xử thấy rằng, hiện nay anh Hòa thường xuyên vắng mặt tại địa phương, không có địa chỉ rõ ràng. Còn về phía chị Chung có chỗ ở ổn định, thu nhập bình quân trung bình mỗi ngày 250.000 đồng, chị Chung có đủ điều kiện để nuôi con chung. Tại đơn xin ly hôn cũng như trong quá trình giải quyết vụ án, chị Chung đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai cháu Tuyên và Thắng, không yêu cầu anh Hòa cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu của chị Chung. Giao cháu Tuyên và cháu Thắng cho chị Chung trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Hòa không phải cấp dưỡng nuôi con chung, anh Hoà có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Nguyên đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo bản án: Nguyên đơn phải nộp án phí theo theo quy định tại điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án.

Các đương sự được kháng cáo bản án theo quy định của Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 228, 235, 238, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự, các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Sùng Thị Ch.

Xử: Cho chị Sùng Thị Ch được ly hôn với anh Cư Seo Hòa.

Về con chung: Giao hai con chung là cháu Cư Văn Tuyên, sinh ngày 02/5/2008 và cháu Cư Văn Thắng, sinh ngày 07/7/2014 cho chị Sùng Thị Ch trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Cư Seo Hòa không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Sùng Thị Ch phải nộp 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai số 0001511, ngày 03 tháng 5 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang. Chị Chung đã nộp đủ án phí.

3. Chị Sùng Thị Ch và anh Cư Seo H được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- Chi cục THADS huyện Yên Sơn;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Yên Sơn;
- UBND xã Đ (nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Hà

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN	**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
Phạm Văn Ninh - Lê Hồng Việt	**Nguyễn Thị Thu Hà**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- Chi cục THADS huyện Yên Sơn;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Yên Sơn;
- UBND xã Đ (nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Hà

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN	THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Phạm Văn Ninh - Đặng Thị Huệ	**Nguyễn Thị Thu Hà**

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Tuyên Quang; (Khi án có hiệu lực)*
- *Chi cục THADS huyện Yên Sơn;(nt)*
- *Viện kiểm sát ND tỉnh TQ;*
- *Viện kiểm sát ND huyện YS;*
- *UBND xã Phú Lâm (nơi ĐKKH);*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án;*
- *Lưu.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Hà

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN	THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Nguyễn Quang Thắng - Đặng Thị Huệ	**Nguyễn Thị Thu Hà**

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Tuyên Quang; (Khi án có hiệu lực)*
- *Chi cục THADS huyện Yên Sơn;(nt)*
- *Viện kiểm sát ND tỉnh TQ;*
- *Viện kiểm sát ND huyện YS;*
- *UBND xã Phú Lâm (nơi ĐKKH);*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án;*
- *Lưu.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Hà

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Tuyên Quang; (Khi án có hiệu lực)*
- *Chi cục THADS huyện Yên Sơn;(nt)*
- *Viện kiểm sát ND tỉnh TQ;*
- *Viện kiểm sát ND huyện YS;*
- *UBND xã Kim Phú;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án;*
- *Lưu.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Hà

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN	**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
Đặng Thị Huệ - Hoàng Đức Cảnh	**Nguyễn Thị Thu Hà**

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Tuyên Quang; (Khi án có hiệu lực)*
- *Chi cục THADS huyện Yên Sơn;(nt)*
- *Viện kiểm sát ND tỉnh TQ;*
- *Viện kiểm sát ND huyện YS;*
- *UBND thị trấn Tân Bình;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án;*
- *Lưu.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Hà

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN	THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đặng Thị Huệ - Hoàng Đức Cảnh	**Nguyễn Thị Thu Hà**